

Bản án số: **210/2025/HS-PT**

Ngày: 18 - 3 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chương

Các Thẩm phán: Ông Trần Đức Hiếu

Bà Tô Thanh Tú

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Bảo Nguyên - Thư ký Toà án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Quốc Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 161/2025/TLPT-HS ngày 18 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2025/QĐXXPT-HS ngày 25 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo Bùi Văn T do có kháng cáo của bị cáo Bùi Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2025/HS-ST ngày 13 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo:

BÙI VĂN T, sinh ngày 05 tháng 5 năm 1976 tại xã V (nay là xã N), Huyện P, Thành phố Hà Nội; Trú tại: Thôn B, Xã V (nay là Xã N, Huyện P, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn T1 (đã chết), con bà Đặng Thị L; Vợ: Vũ Thị H, sinh năm 1985; Con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án: không; Tiền sự: Có 01 tiền sự: Tại quyết định số 01/QĐ-XPHC ngày 29/01/2021, Bùi Văn T bị Công an Huyện P phạt tiền 1.500.000đ về hành vi đánh bạc. Ngày 12/9/2024, T đã nộp phạt theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính nói trên. Tạm giữ: Từ ngày 31/8/2024 đến ngày 06/9/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú (theo danh chỉ bản số 336 lập ngày 06/9/2024), (có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra còn có 05 bị cáo khác không kháng cáo, không bị kháng nghị, Toà án không triệu tập đến tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 50 ngày 31/8/2024, Công an Huyện P phát hiện, bắt quả tang Đoàn Văn L1, Hoàng Quang Đ, Bùi Văn T, Bùi Huy Q, Đặng Tuấn M đang sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh “Chắn” tại gian buồng ngủ của nhà Đoàn Văn L1, thuộc Thôn D, Xã V (nay là Xã N, Huyện P, Thành phố Hà Nội. Công an Huyện P tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật liên quan.

Tài liệu, đồ vật thu giữ gồm:

- T2 tại chiếu Chắn: 02 (hai) bộ bài chắn, mỗi bộ gồm 100 lá bài, một bộ màu trắng, một bộ màu đỏ; 02 (hai) chiếc đĩa sứ;

- Số tiền thu giữ trên chiếu tổng số 13.750.000 đồng (*Mười ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) gồm: Tiền phé 280.000 đồng; thu trước mặt các đối tượng đánh bạc, của Đ: 2.510.000 đồng; Tiền: 4.100.000; Q: 280.000 đồng; M: 6.580.000;

- T2 trên người những đối tượng bị bắt, tổng số: 19.150.000 đồng gồm: Thu của T: 6.850.000 đồng; Q: 12.300.000 đồng.

- Thu giữ 05 điện thoại gồm: 01 (một) chiếc điện thoại Iphone 11 Promax thu của Đoàn Văn L1; 01 (một) chiếc điện thoại Iphone XSMax thu của Đặng Tuấn M; 01 (một) chiếc điện thoại Iphone 15 Promax thu của Bùi Huy Q; 01 (một) chiếc điện thoại SamSung Galaxy S21 thu của Hoàng Quang Đ; 01 (một) chiếc điện thoại OPPO A57 thu của Bùi Văn T.

Kết quả điều tra xác định: Khoảng 08 giờ sáng ngày 31/8/2024, Đoàn Văn L1 nhắn tin, gọi điện thoại rủ Bùi Huy Q, Bùi Văn T, Đặng Tuấn M đến nhà L1 đánh bạc, Q gọi điện thoại rủ Hoàng Quang Đ đến nhà L1 đánh bạc. L1 đi ra một cửa hàng tạp hóa gần nhà để mua 02 bộ bài chắn, một bộ màu đỏ, một bộ màu trắng để làm công cụ đánh bạc. Sau đó, L1, T, Đ, Q đến nhà L1. Đặng Mạnh H1 là hàng xóm của L1 cũng đến nhà L1 để ngồi chơi, uống nước. Lúc này, L1 lấy 02 bộ bài chắn và 02 chiếc đĩa sứ có sẵn ở nhà ra để ở trên giường trong buồng ngủ, rồi L1 nhờ H1 chia bài giúp để mọi người đánh bạc. L1, T, Đ, Q đánh bạc dưới hình thức chơi chắn, H1 là người chia bài, được khoảng 20 phút thì Đặng Tuấn M đến nhà L1. Do H1 bận việc nên đi về nhà, còn M vào thay L1 đánh bạc cùng với T, Đ, Q, còn L1 ngồi chia bài cho mọi người đánh bạc. Đến 10 giờ 50 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

Về cách thức đánh bạc: Các đối tượng dùng 02 bộ bài chắn, mỗi bộ 100 quân, 02 đĩa sứ sử dụng luân phiên đánh bạc. Chia 100 quân bài đều làm 05 phần bằng nhau, sau đó rút mỗi một phần bài 01 lá bài để vào phần bài bất kì làm nọc và bốc cái. Nếu ai ú ván trước thì được bốc cái và rút 01 lá bài bất kỳ để vào 01 trong 04 phần bài còn lại, ai được cái sẽ được 20 quân, những người chơi còn lại mỗi người 19 quân, phần bài dùng để bốc nọc là 23 quân, để trên mặt đĩa ở giữa chiếu. Khi chơi, ai được cái thì được đánh trước, người cửa dưới có thể ăn để ghép thành Chắn hoặc Cạ, nếu không ăn thì người ú ván trước sẽ bốc bài nọc ở đĩa, bốc từ dưới lên trên và đánh theo vòng về

phía bên tay phải, nếu bốc vào cửa của ai thì người đó được ăn bài, không ăn được thì nhường cho cửa dưới (là người ngồi cạnh bên tay phải), cứ như vậy cho đến khi bài của ai tròn đủ từ 06 chắn trở lên và 04 cạ thì hô “ù” hoặc đủ 05 chắn và 06 cạ là ù gọi là bạch thủ. Một chắn được tính khi có 02 cây bài cùng đơn vị cùng chất với nhau ghép lại, một cạ được tính khi có 02 cây bài cùng đơn vị nhưng khác chất với nhau. Khi ù người chơi phải hạ bài của mình xuống chiếu bạc và tự đọc các cước ù trong bài của mình cho tất cả mọi người chơi nghe, rồi kiểm tra tính điểm, nếu đọc sai, hoặc thừa cước ù thì không được tính và phải đền cho 03 cửa theo cước sướng (hô ù). Luật chơi đánh C có nhiều cước ù khác nhau, có thể 01 ván ù được nhiều cước, người nào bốc đúng cửa thì được ưu tiên ù trước (ù cửa chì); nếu không ù thì đến lượt người ngồi liền kề sau tính theo bên tay phải được ưu tiên ù. Các con bạc thỏa thuận, quy định cách chơi là xuống 4 dịch 2, tức là nếu ai ù xuống thì được của những người chơi còn lại mỗi người 40.000 đồng (Bốn mươi nghìn đồng), nếu ai ù có cước thì mỗi điểm dịch 20.000 đồng (Hai mươi nghìn đồng)/01 điểm. Người được ù to (tức là từ 20 điểm trở lên) thì để ra từ 20.000 đồng - 40.000 đồng, gọi là tiền phé để cho chủ nhà.

Các đối tượng khai nhận số tiền sử dụng để đánh bạc (chơi chắn) như sau:

Đoàn Văn L1 sử dụng số tiền 500.000 đồng để đánh bạc, L1 bị thua hết tiền. Số tiền phé thu được là 280.000 đồng vẫn để ở trên chiếu gần chỗ L1 ngồi, L1 chưa sử dụng.

Bùi Văn T sử dụng 10.950.000 đồng để đánh bạc. Trong đó mang đi hơn 9.000.000 đồng; thắng 2.000.000 đồng; T được ù to 04 ván nên góp tiền phé 160.000 đồng.

Bùi Huy Q sử dụng 14.600.000đ đồng để đánh bạc; Đến khi bị bắt quả tang thì Q thua 2.000.000 đồng; bị thu giữ 12.300.000 đồng trên người và 280.000 đồng để trên chiếu.

Đặng Tuấn M sử dụng 6.300.000 đồng để đánh bạc; Đến khi bị bắt quả tang thì M thắng được 280.000 đồng; bị thu giữ 6.580.000 đồng trên chiếu. M được ù to 01 ván nên góp tiền phé 40.000 đồng.

Hoàng Quang Đ sử dụng 2.510.000 đồng để đánh bạc. Trong đó, tiền mang đi 1.900.000 đồng, thắng 600.000 đồng; ù to 02 ván nên góp tiền phé 80.000 đồng.

Tổng số tiền thu giữ trên chiếu bạc và trên người các con bạc khi bắt quả tang là: 32.900.000đồng (*Ba mươi hai triệu chín trăm nghìn đồng*).

Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2025/HS-ST ngày 13 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội đã quyết định:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 17, 58 Bộ luật hình sự, xử: Phạt bị cáo Đoàn Văn L1 06 (*sáu*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử: Phạt bị cáo Đoàn Văn L1 12 (*Mười hai*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Tổ chức đánh bạc”. Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của cả 02 tội, buộc bị cáo Đoàn Văn L1 phải chấp hành

hình phạt chung là 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn T 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ 06 ngày đã tạm giữ.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65, Điều 17, 58 Bộ luật hình sự, xử: Phạt bị cáo Bùi Huy Q 09 (*Chín*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách 18 (*Mười tám*) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36, Điều 17, 58 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Đặng Tuấn M 12 (*Mười hai*) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”; Bị cáo Hoàng Quang Đ 9 (*Chín*) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 35, Điều 17, 58 Bộ luật hình sự, xử phạt Đặng Mạnh H 1 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm, quyền kháng cáo.

Ngày 21/01/2025, bị cáo Bùi Văn T có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm:

- Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, giữ nguyên lời khai trong quá trình giải quyết vụ án tại Toà án cấp sơ thẩm, thừa nhận hành vi phạm tội như Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà, sau khi phân tích nội dung vụ án, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Toà án cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo đã đề nghị:

+ Về hình thức: Đơn kháng cáo của các bị cáo đúng về chủ thể kháng cáo và trong thời hạn kháng cáo nên chấp nhận để xem xét.

+ Về nội dung: Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội đánh bạc là có căn cứ. Hành vi của bị cáo là ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo nhưng bị cáo có nhân thân xấu vì có 01 tiền sự đã hết thời hiệu bị coi là xử lý hành chính. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự để giữ nguyên bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo đúng về chủ thể kháng cáo và còn trong thời hạn kháng cáo nên chấp nhận để xem xét.

[2] Về nội dung:

Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm và các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo như sau:

Ngày 31/8/2024, Đoàn Văn L1 đã điện thoại rủ rê, chuẩn bị công cụ, địa điểm tại nhà ở của mình thuộc thôn D, Xã V, Huyện P, Hà Nội để đánh bạc nhằm thu tiền phết; Đoàn Văn L1, Hoàng Quang Đ, Bùi Văn T, Bùi Huy Q đã cùng nhau đánh bạc dưới hình thức chơi Chắn, còn Đặng Mạnh H1 tham gia chia bài giúp cho các con bạc; tổng số tiền dùng đánh bạc và sẽ dùng để đánh bạc là 26.000.000 (hai mươi sáu triệu đồng). Trong đó Bùi Văn T sử dụng 10.950.000 đồng để đánh bạc. Sau đó, Đặng Tuấn M đến và ngồi thay vào vị trí của L1 tham gia đánh bạc với Đ, T, Q, còn H1 nghỉ đi về trước, thì L1 ngồi chia bài thay H1 đến khi bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Tổng số tiền mà Hoàng Quang Đ, Bùi Văn T, Bùi Huy Q và Đặng Tuấn M dùng và sẽ dùng để đánh bạc là 32.900.000 đồng (Ba mươi hai triệu chín trăm nghìn đồng).

Do đó, Tòa án nhân dân Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội xét xử bị cáo Đoàn Văn L1 về 2 tội Tổ chức đánh bạc theo điểm c khoản 1 Điều 322 và tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, xét xử các bị cáo Bùi Văn T, Bùi Huy Q, Đặng Tuấn M, Hoàng Quang Đ và Đặng Mạnh H1 về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo của bị cáo Bùi Văn T, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Nhân thân bị cáo có 01 tiền sự ngày 29/01/2021 bị Công an Huyện P xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc mặc dù đã được Công an xã V đôn đốc, nhắc nhở nộp phạt nhưng bị cáo trì hoãn, né tránh việc thực hiện đến ngày 12/09/2024 là sau khi bị bắt quả tang trong vụ án này bị cáo mới đi nộp tiền phạt thể hiện bị cáo có ý thức coi thường pháp luật, liên tiếp thực hiện hành vi đánh bạc. Khi tham gia đánh bạc, bị cáo sử dụng số tiền đánh bạc 10.950.000 đồng là cao thứ hai trong vụ án. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Bùi Văn T để tuyên phạt bị cáo mức án 09 tháng tù là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm không có tình tiết gì mới để xem xét, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy, Hội

đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo nên giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn T.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 01/2025/HSST ngày 13/01/2025 của Tòa án nhân dân Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn T 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 31/08/2024 đến ngày 06/09/2024.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội;
- Công an Thành phố Hà Nội;
- Sở tư pháp Thành phố Hà Nội;
- Tòa án nhân dân Huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân Huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội;
- Công an Huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội;
- Chi cục THADS Huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội;
- Bị cáo;
- Những người có liên quan đến kháng cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Chương

